

Phần một
LỊCH SỬ THẾ GIỚI HIỆN ĐẠI (1945 – 2000)

Tiết: 1

Chương I, Bài 1
SỰ HÌNH THÀNH TRẬT TỰ THẾ GIỚI MỚI
SAU CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI (1945 – 1949)

I. Hội nghị Ianta (2/1945) và những thỏa thuận của ba cường quốc.

* Bối cảnh: Đầu năm 1945, chiến tranh thế giới thứ hai sắp kết thúc, nhiều vấn đề bức thiết đặt ra cần giải quyết.

- Từ ngày 4 đến 11/2/1945, một hội nghị quốc tế được triệu tập tại Ianta (Liên Xô) với sự tham dự của nguyên thủ ba cường quốc: Xtalin (Liên Xô), Ph. Rudoven (Mĩ), U. Sớccsin (Anh)

* Hội nghị quyết định:

- Tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản.
- Thành lập tổ chức Liên Hợp Quốc nhằm duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

- Thỏa thuận về việc đóng quân tại các nước nhằm giải giáp quân đội phát xít, phân chia phạm vi ảnh hưởng ở Châu Âu, Châu Á.

=> Những quyết định của hội nghị Ianta trở thành khuôn khổ của trật tự thế giới mới sau chiến tranh, thường gọi là trật tự 2 cực Ianta.

II. Sự thành lập Liên hợp quốc.

- Từ 25/4 đến 26/6/1945, đại biểu của 50 nước họp tại Xan Phranxixcô (Mĩ) đã thông qua Hiến chương và tuyên bố thành lập Liên hợp quốc.

* Mục đích của LHQ: Duy trì hòa bình và an ninh thế giới; phát triển các mối quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc và tiến hành hợp tác quốc tế giữa các nước trên cơ sở tôn trọng nguyên tắc bình đẳng và quyền tự quyết của các dân tộc.

* Nguyên tắc hoạt động

- Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc.
- Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của các nước.
- Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kỳ nước nào.
- Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình
- Chung sống hòa bình và sự nhất trí giữa 5 nước lớn (Liên Xô, Mĩ, Anh, Pháp, và Trung Quốc).

* Các cơ quan chính của LHQ: Đại hội đồng, Hội đồng Bảo an, Ban thư kí, Hội đồng quản thác, Tòa án quốc tế, Hội đồng kinh tế và xã hội.

* Vai trò: Trong hơn nửa thế kỉ qua LHQ là một diễn đàn quốc tế vừa hợp tác, vừa đấu tranh nhằm duy trì hòa bình và an ninh thế giới; giải quyết các vụ tranh chấp và xung đột khu vực; thúc đẩy mối quan hệ hữu nghị và hợp tác quốc tế,

giúp đỡ các dân tộc phát triển về kinh tế, xã hội, nhân đạo, văn hóa, khoa học, giáo dục, y tế...

Tiết: 2

Chương II, Bài 2 LIÊN XÔ VÀ CÁC NƯỚC ĐÔNG ÂU (1945-1991) LIÊN BANG NGA (1991-2000)

I. Liên Xô và các nước Đông Âu từ năm 1945 đến giữa những năm 70.

1. Liên Xô.

a. Công cuộc khôi phục kinh tế (1945 - 1950).

* Bối cảnh: Trong Chiến tranh thế giới thứ hai Liên Xô chịu những hi sinh, tổn thất nặng nề.

- Hoàn thành kế hoạch 5 năm (1946 - 1950) trong vòng 4 năm 3 tháng. Với những thành tích to lớn: công nghiệp tăng 73% so với trước chiến tranh; nông nghiệp vượt mức trước chiến tranh.

- Khoa học kĩ thuật phát triển nhanh chóng: 1949 Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử, phá vỡ thế độc quyền về vũ khí nguyên tử của Mỹ.

b. Liên Xô tiếp tục xây dựng CNXH (từ 1950 đến nửa đầu những năm 1970)

- Liên Xô thực hiện nhiều kế hoạch dài hạn và đạt những thành tựu to lớn.

- Thành tựu:

+ Công nghiệp: Trở thành cường quốc công nghiệp thứ hai thế giới (sau Mỹ), đi đầu thế giới trong nhiều ngành công nghiệp: công nghiệp vũ trụ, công nghiệp điện nguyên tử.

+ Nông nghiệp: Sản lượng nông phẩm trong những năm 60 tăng trung bình 16% /năm

+ Khoa học - kĩ thuật: 1957 phóng thành công vệ tinh nhân tạo; 1961 phóng tàu vũ trụ đưa nhà du hành vũ trụ Gagarin bay vòng quanh Trái đất...

+ Xã hội: Đất nước có nhiều biến đổi. Tỷ lệ công nhân chiếm hơn 55% số người lao động trong nước. Trình độ học vấn của người dân không ngừng được nâng cao.

+ Đối ngoại: Liên Xô thực hiện chính sách bảo vệ hòa bình thế giới, ủng hộ phong trào gpdđ và giúp đỡ các nước XHCN.

- Ý nghĩa:

+ Củng cố, tăng cường sức mạnh của nhà nước Xô Viết

+ Nâng cao uy tín và vị thế của Liên Xô trên trường quốc tế. Liên Xô là chỗ dựa của phong trào cách mạng thế giới